TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 80/2018/QĐST-HNGĐ	*Kiến An, ngày 13 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018, giữa:

Anh Trần Công A, sinh năm 1984; địa chỉ: T 11, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng;

Chị Vũ Thị Trâm A, sinh năm 1984; địa chỉ: T 11, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không viphạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Anh Trần Công A và chị Vũ Thị Trâm A.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Trần Công A và chị Vũ Thị Trâm A đều thống nhất có 02 con chung là Trần Hiểu P, sinh ngày 15/7/2012 và Trần Hiểu M, sinh ngày 11/6/2016, anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Vũ Thị Trâm A nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Trần Công A nhận nộp cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng

án phí anh A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010116 ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại anh An số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- VKSND quận Kiến An;
- TANDTP Hải Phòng;
- Chi cục THA quận Kiến An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khoát